

Số: M85/KH-SNN

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 4 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2022 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm soát chặt chẽ, kịp thời tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trình Ủy ban nhân dân ban hành hoặc trình Ủy ban nhân dân Tỉnh trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành đúng tiến độ; trình tự, thủ tục xây dựng; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật.

2. Kịp thời phát hiện những VBQPPL chồng chéo, mâu thuẫn; VBQPPL cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc những VBQPPL không còn phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 130 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

3. Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL thường xuyên, kịp thời, đúng quy định, thống nhất, đồng bộ và đạt hiệu quả cao. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị.

#### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

##### 1. Công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

a) Rà soát, lập danh mục đề nghị xây dựng các VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh được giao quy định chi tiết các Điều, khoản, điểm các VBQPPL của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Cơ quan chủ trì: các đơn vị trực thuộc Sở.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở, Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

b) Tham mưu lập đề nghị xây dựng, ban hành VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh để quy định các nội dung tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 27 và khoản 2, khoản 3 của Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Tổ chức soạn thảo, tham mưu trình Hội đồng nhân

dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành bảo đảm chất lượng, tiến độ trình theo phân công.

- Cơ quan chủ trì: các đơn vị trực thuộc Sở.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Sở, Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

## **2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật**

### a) Tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Các đơn vị trực thuộc Sở thường xuyên tự kiểm tra các VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý do đơn vị tham mưu trình Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành, kịp thời báo cáo, đề xuất kiến nghị xử lý các VBQPPL có nội dung trái pháp luật được phát hiện sau kiểm tra.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### b) Kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực

- Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện kiểm tra theo chuyên đề thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: theo sự phân công của lãnh đạo Sở và khi có Kế hoạch kiểm tra chuyên đề, lĩnh vực của Bộ, ngành.

## **3. Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

### a) Rà soát thường xuyên

- Thủ trưởng các đơn vị chủ trì tham mưu dự thảo VBQPPL của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân ban hành phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát văn bản VBQPPL thuộc ngành, lĩnh vực quản lý và đề xuất Sở kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kết quả rà soát.

- Thời gian thực hiện: ngay sau khi có căn cứ rà soát (gồm văn bản là căn cứ pháp lý để rà soát và tình hình thực tiễn của ngành, lĩnh vực theo quy định tại Điều 142 Nghị định 34/2016/NĐ-CP).

### b) Rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực

- Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: theo sự phân công của lãnh đạo Sở và khi có Kế hoạch kiểm tra chuyên đề, lĩnh vực của Bộ, ngành.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các đơn vị trực thuộc Sở**

- Thủ trưởng các đơn vị trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

- Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL theo quy định và theo thời gian xác định tại Kế hoạch này.

- Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát và đề xuất xử lý VBQPPL theo quy định tại Điều 135 Nghị định 34/2016/NĐ-CP gửi về Văn phòng Sở trước ngày 30/10/2022.

## 2. Văn phòng Sở

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan lập danh mục văn bản quy định chi tiết các Luật giao Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành theo thông báo của Sở Tư pháp.

- Phối hợp với Phòng Kế hoạch – Tài chính xem xét, cho ý kiến đối với đề nghị xây dựng VBQPPL; xây dựng chương trình lập đề nghị xây dựng VBQPPL chi tiết của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh. Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL bảo đảm chất lượng, tiến độ được phân công.

- Tổng hợp, lập danh mục VBQPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh qua rà soát hết hiệu lực báo cáo Sở Tư pháp.

- Tổng hợp kết quả tham mưu xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát VBQPPL báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh và Sở Tư pháp theo quy định.

## 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được sử dụng từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên được giao của các cơ quan, đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc xem xét, giải quyết./

### Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- GĐ và các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Chánh Văn phòng Sở;
- Lưu VT, VP(H).

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Võ Thành Ngoan